

Số: /2019/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2019

**DỰ THẢO**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Bộ Luật lao động ngày 18/6/2012;*

*Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16/6/2014;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; Thông tư số 53/2016/TT-BCA ngày 28/12/2016 của Bộ Công an quy định cách thức thực hiện khai báo, tiếp nhận thông tin tạm trú của người nước ngoài tại Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2006/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Bắc Kạn tại tờ trình số /TTr-CAT-PA01 ngày / /2019,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 14/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy chế quản lý đoàn nước ngoài đến làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Quản lý XNC-BCA;
- TT Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (Thực hiện);
- Lưu: VT,

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lý Thái Hải**

**DỰ THẢO**

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2019

## QUY CHẾ

### **Phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2019/QĐ-UBND ngày / /2019  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn).

- Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam được Quốc hội XIII thông qua ngày 16/6/2014 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015).

- Căn cứ Nghị định 64/2015/NĐ-CP ngày 06/08/2015, Nghị định số 11/2006/NĐ-CP ngày 03/2/2016, liên quan đến hoạt động của người nước ngoài tại Việt Nam.

- Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Bắc Kạn, UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác quản lý người nước ngoài, hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định mục tiêu, nguyên tắc, nội dung, hình thức phối hợp và trách nhiệm thực hiện trong công tác quản lý Nhà nước đối với người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

### **Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

1. Công tác phối hợp, quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn phải tuân thủ các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Đảm bảo chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú làm việc tại tỉnh Bắc Kạn theo quy định của pháp luật.

3. Đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất, không chồng chéo, đúng chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan đơn vị liên quan, tạo điều kiện thuận lợi cho việc hoàn thành nhiệm vụ được giao nhưng không ảnh hưởng đến nhiệm vụ, quyền hạn và công việc nội bộ.

4. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra đối với người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh đảm bảo chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời;

không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung ảnh hưởng đến người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

5. Đảm bảo an ninh, an toàn và tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài đến làm việc trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 3. Hình thức phối hợp**

1. Trao đổi ý kiến trực tiếp hoặc cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.

3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.

4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn công tác liên ngành.

5. Thông qua quy chế phối hợp giữa các ngành chức năng.

6. Các hình thức khác.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG PHỐI HỢP VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

#### **Điều 4. Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật**

Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến công tác quản lý người nước ngoài cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 5. Quản lý, đón tiếp các đoàn nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh.**

**1. Phòng Ngoại vụ (Trực thuộc Đoàn ĐBQH, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh).**

a). Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức đón tiếp và quản lý các đoàn nước ngoài, khách quốc tế đến tỉnh Bắc Kạn.

b). Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan nghiên cứu xem xét mục đích, tính chất hoạt động của các đoàn nước ngoài đến tỉnh Bắc Kạn để kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định cho phép đoàn vào hoạt động; trực tiếp làm việc với đoàn, xây dựng báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c). Phối hợp với các đơn vị liên quan để nắm tình hình, kịp thời trao đổi, thông báo cho Công an tỉnh trong việc xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam.

#### **2. Công an tỉnh.**

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng Ngoại vụ tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh các vấn đề liên quan công tác đảm bảo an ninh, trật tự, vấn đề nhân quyền trong việc cấp phép cho đoàn vào; cho ý kiến đối với các đoàn đến thăm và làm việc tại tỉnh Bắc Kạn; phối hợp với các đơn vị liên quan trong xử lý các tình huống đột xuất khi có yêu cầu.

b) Xét gia hạn tạm trú và cấp giấy phép vào khu vực cấm, cho người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

### **3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân.**

a) Tổ chức tiếp đón, quản lý các đoàn nước ngoài, đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc tại tỉnh Bắc Kạn theo quy định.

b) Thực hiện đúng chương trình, nội dung, thời gian, địa điểm đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép, báo cáo việc Người nước ngoài đến làm việc tại địa phương với Phòng Ngoại vụ, Công an tỉnh trước 05 ngày khi đoàn đến để xem xét quyết định.

c) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước trong việc trao đổi, cung cấp thông tin cho cá nhân, tổ chức nước ngoài; kịp thời trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh những thông tin, tài liệu liên quan đến cư trú, hoạt động của người nước ngoài.

d) Tạo điều kiện thuận lợi cho Công an tỉnh tham gia thành phần làm việc với người nước ngoài ngay từ buổi làm việc đầu tiên khi được đề nghị tham gia.

e) Kết thúc mỗi đợt làm việc với đoàn khách nước ngoài, sau thời gian 05 ngày làm việc các tổ chức, cá nhân phải báo cáo bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh, phòng Ngoại vụ) về kết quả làm việc và những vấn đề liên quan khác để tổng hợp chung.

f) Trường hợp tổ chức, cá nhân người nước ngoài có chương trình làm việc tại khu vực cấm thì đơn vị được giao chủ trì, hướng dẫn, đón tiếp và làm việc phải có trách nhiệm liên hệ với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh làm thủ tục xin cấp phép vào khu vực cấm, cho người nước ngoài.

## **Điều 6. Quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.**

### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; là đầu mối trong việc thiết lập, củng cố và duy trì các mối quan hệ với các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp trong việc quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật lao động Việt Nam và hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho các doanh nghiệp, tổ chức, nhà thầu và người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

c) Tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài vào từng vị trí công việc, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận và thông báo bằng văn bản về từng vị trí công việc được sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng người sử dụng lao động theo chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

d) Tiếp nhận hồ sơ của người sử dụng lao động theo quy định tại (Khoản 3 Điều 8, Điều 10 và Điều 14 Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài tại Việt Nam (gọi tắt là Nghị định số 11); kiểm tra và thực hiện cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người Lao động nước ngoài vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

e) Lưu trữ hồ sơ, đề nghị cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động và hồ sơ đề nghị xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Thực hiện việc thu hồi giấy phép lao động đã được cấp theo quy định tại Điều 17, Nghị định số 11/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

f) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam về tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Hằng quý, chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan kiểm tra đối với người lao động nước ngoài làm việc tại các gói thầu do các nhà thầu trúng thầu trên địa bàn tỉnh. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

g) Đề nghị Giám đốc Công an tỉnh hoặc Cục trưởng Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an trực xuất đối với các trường hợp người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn không có giấy phép lao động hoặc không có văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định tại Điều 18, Nghị định số 11/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

h) Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý và cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

i) Tổ chức thực hiện giới thiệu, cung ứng người lao động Việt Nam cho người sử dụng hoặc nhà thầu người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

k) Định kỳ hằng quý, 06 tháng và một năm tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo quy định.

l) Cung cấp cho Công an tỉnh, Phòng Ngoại vụ các thông tin, tài liệu, tình hình liên quan về việc cấp giấy phép lao động của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài để thực hiện các thủ tục xuất, nhập cảnh (gia hạn tạm trú, cấp thị thực, thẻ tạm trú) cho người nước ngoài và giải quyết những vấn đề phát sinh về công tác lãnh sự, an ninh, trật tự trong cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

## **2. Công an tỉnh.**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn người lao động nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tuân thủ các quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài

tại Việt Nam và các quy định khác liên quan đến an ninh, trật tự của tỉnh. Đồng thời, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn, tuyên truyền và phổ biến việc thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam về tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài vào làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

b) Thực hiện quản lý cư trú, hoạt động đối với người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật hiện hành. Hướng dẫn các thủ tục liên quan về xuất, nhập cảnh cho người lao động nước ngoài sau khi đã được cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động, có văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động hoặc đã nộp đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động, hồ sơ cấp lại giấy phép lao động và hồ sơ xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

c) Thường xuyên trao đổi với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về tình hình, âm mưu, phương thức, thủ đoạn, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động lợi dụng việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng lao động người nước ngoài nhằm xâm hại an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

d) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài vào từng vị trí công việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận.

e) Phối hợp với phòng Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận cho người lao động nước ngoài vào làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

f) Thực hiện việc trục xuất đối với các trường hợp người lao động nước ngoài làm việc tại tỉnh Bắc Kạn không có giấy phép lao động hoặc không có văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động, theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

g) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan quản lý, hướng dẫn, đôn đốc người lao động nước ngoài, các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có sử dụng người lao động nước ngoài tuân thủ các quy định của pháp luật về an ninh trật tự và an toàn xã hội.

h) Phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về an ninh trật tự và an toàn xã hội của người lao động nước ngoài và các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có sử dụng người lao động nước ngoài; có các biện pháp xử lý theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

i) Định kỳ hàng tháng, cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội số liệu người nước ngoài nhập cảnh vào tỉnh Bắc Kạn với mục đích lao động (Công an tỉnh giao phòng An ninh đối ngoại tham mưu, thực hiện).

j) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan thu thập thông tin, tình hình về cư trú, hoạt động của người lao động nước ngoài. Tiếp nhận thông tin khai báo tạm trú của lao động nước ngoài do các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động nước ngoài cung cấp. Tổ chức tốt công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, xử lý các hoạt

động vi phạm pháp luật của người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

### **3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.**

Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh và Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, xem xét các đối tượng trước khi cấp giấy phép cho đoàn người nước ngoài có trách nhiệm ra, vào khu vực cấm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng.

### **4. Sở Tư pháp.**

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, tuyên truyền phổ biến, triển khai các văn bản quy định về công tác quản lý người lao động nước ngoài cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức có sử dụng người lao động nước ngoài.

b) Hướng dẫn trình tự, thủ tục, tiếp nhận, xử lý hồ sơ và phối hợp với Công an tỉnh thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp, hỗ trợ, tư vấn pháp lý cho người lao động nước ngoài đang cư trú, làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo quy định của pháp luật.

c) Quản lý, lưu trữ hồ sơ, cấp phiếu lý lịch tư pháp đối với người lao động nước ngoài theo quy định.

### **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư.**

a) Cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh (qua phòng An ninh kinh tế) danh sách các doanh nghiệp, tổ chức mới được thành lập hoặc ngừng hoạt động, giải thể, phá sản có liên quan đến người lao động nước ngoài để phối hợp theo dõi, quản lý người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (định kỳ hằng quý, trước ngày 05 tháng đầu tiên của quý tiếp theo).

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài tại các doanh nghiệp, tổ chức; đề xuất xử lý những trường hợp vi phạm pháp luật.

### **6. Phòng Ngoại vụ (Trực thuộc Đoàn ĐBQH, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh).**

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng của tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hỗ trợ, hướng dẫn, quản lý Nhà nước đối với các hoạt động của các tổ chức, cá nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam; phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý các tình huống phát sinh có liên quan đến người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

b) Hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có sử dụng người lao động nước ngoài căn cứ chương trình, nội dung, thời gian làm việc của người lao động nước ngoài để có văn bản đề nghị cho phép người nước ngoài vào làm việc tại địa bàn tỉnh gửi phòng Ngoại vụ và Công an tỉnh. Khi có ý kiến bằng văn bản của Công an tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép đối với cá nhân người nước vào làm việc tại tỉnh Bắc Kạn.



c) Định kỳ 03 tháng cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội danh sách các tổ chức, cá nhân, tổ chức phi chính phủ của nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

## **7. Sở Công Thương.**

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hoạt động trong lĩnh vực công thương có sử dụng người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn thực hiện các quy định của luật lao động về quản lý người lao động nước ngoài.

b) Thẩm định hồ sơ, thực hiện việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

c) Định kỳ 03 tháng thông báo cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và Công an tỉnh về tình hình cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi giấy phép, giải thể của văn phòng đại diện nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

## **8. Sở Y tế.**

a) Công bố danh sách các cơ sở y tế đủ điều kiện khám sức khỏe cho người lao động nước ngoài của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức có sử dụng người lao động nước ngoài biết.

b) Hướng dẫn và chỉ đạo các cơ sở y tế tổ chức khám sức khỏe cho người lao động nước ngoài để phục vụ việc cấp Giấy phép lao động theo quy định của Bộ Y tế.

c) Thực hiện việc cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài theo quy định tại Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

## **9. Sở Thông tin và Truyền thông.**

Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam

## **10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.**

a) Chỉ đạo các cơ quan chức năng và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức thống kê, rà soát số lượng người lao động nước ngoài đang làm việc và sinh sống trên địa bàn. Có biện pháp quản lý chặt chẽ người lao động nước ngoài đến cư trú và làm việc trên địa bàn.

b) Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Công an huyện, Phòng tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn nắm tình hình, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn.

c) Chủ trì hoặc phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời những tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài đến làm việc tại địa phương không bảo đảm các thủ tục theo quy định, theo thẩm quyền.

## **11. Doanh nghiệp, tổ chức sử dụng lao động người nước ngoài.**

a) Doanh nghiệp, tổ chức sử dụng lao động người nước ngoài.

- Thực hiện đúng quy trình tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài theo quy định tại Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ và Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ.

- Chấp hành nghiêm việc khai báo thông tin tạm trú của người nước ngoài theo quy định tại Thông tư số 53/2016/TT-BCA, ngày 28/12/2016 của Bộ Công an quy định cách thức thực hiện khai báo, tiếp nhận thông tin tạm trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

- Phối hợp và tạo điều kiện cho các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng người lao động nước ngoài làm việc tại tỉnh Bắc Kạn.

- Tổ chức giám sát, yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng nội dung đã cam kết trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất về việc sử dụng người lao động Việt Nam và người lao động nước ngoài khi thực hiện hợp đồng.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra nhà thầu thực hiện các quy định về tuyển dụng, sử dụng người lao động nước ngoài làm việc cho nhà thầu theo quy định của pháp luật; theo dõi và quản lý người lao động nước ngoài thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ: Hằng quý (trước ngày 05 tháng đầu tiên của quý), 06 tháng (trước ngày 05 tháng 7 hàng năm), một năm (trước ngày 05 tháng 01 hàng năm), báo cáo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình sử dụng người lao động nước ngoài theo Mẫu số 14 ban hành kèm theo Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; đồng thời, thực hiện báo cáo đột xuất về nhu cầu tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài của các nhà thầu hoặc theo yêu cầu của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

## **Điều 7. Quản lý hoạt động du lịch của người nước ngoài**

### **1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.**

a) Chủ trì thực hiện chức năng quản lý nhà Nước trên lĩnh vực du lịch, các điểm du lịch, khu du lịch và cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành các quy định của pháp luật về khai báo tạm trú của người nước ngoài tại các cơ sở lưu trú du lịch.

c) Phối hợp với Công an tỉnh, Phòng Ngoại vụ, xử lý các vấn đề nảy sinh có liên quan đến an ninh, trật tự đối với khách du lịch nước ngoài đến tỉnh Bắc Kạn, đảm bảo yêu cầu chính trị, pháp luật, đối ngoại.

## **2. Cơ sở lưu trú, doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế.**

a) Chấp hành nghiêm việc khai báo thông tin tạm trú của người nước ngoài theo quy định tại Điều 33 và Điều 34 Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và Thông tư số 53/2016/TT-BCA ngày 28/12/2016 của Bộ Công an quy định cách thức thực hiện khai báo, tiếp nhận thông tin tạm trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

b) Phổ biến, quán triệt, hướng dẫn khách du lịch nước ngoài chấp hành tốt các quy định của pháp luật Việt Nam, nhất là các quy định về xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú tại Việt Nam.

c) Cung cấp thông tin cho các lực lượng chức năng về tình hình liên quan đến người nước ngoài du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; phối hợp kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam khi có yêu cầu.

## **3. Công an tỉnh.**

a) Tham mưu, hướng dẫn và phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật Việt Nam về xuất, nhập cảnh và công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong hoạt động du lịch của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan nắm số liệu, tình hình hoạt động của người nước ngoài du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn để phục vụ công tác quản lý; tham mưu, hướng dẫn các lực lượng chức năng liên quan trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh, trật tự đối với người nước ngoài du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài đến du lịch hoặc lợi dụng hoạt động du lịch xâm phạm an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

c) Công bố công khai địa chỉ cổng thông tin điện tử, số điện thoại, số fax tại trụ sở tiếp công dân và trên các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; bố trí, duy trì cán bộ trực tiếp nhận thông tin khai báo tạm trú của người nước ngoài qua cổng thông tin điện tử hoặc bằng Phiếu khai báo tạm trú đảm bảo 24 giờ/07 ngày; thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ về kỹ thuật cho các cơ sở lưu trú để việc khai báo tạm trú cho người nước ngoài qua cổng thông tin điện tử được kịp thời, thông suốt; cung cấp mẫu Phiếu khai báo tạm trú; xác nhận đã khai báo tạm trú khi cơ quan, tổ chức, cá nhân yêu cầu.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định về khai báo tạm trú của người nước ngoài tại các cơ sở lưu trú; phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật.

e) Cung cấp, trao đổi với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành có liên quan thông tin, tài liệu phản ánh vi phạm pháp luật của các cơ sở lưu trú du lịch để có biện pháp quản lý, xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật.

f) Cấp, gia hạn chứng nhận tạm trú, cấp giấy phép vào khu vực cấm, cho người nước ngoài du lịch theo quy định của pháp luật.

#### **4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

Phối hợp với các đơn vị chức năng tuyên truyền, phổ biến, thực hiện các quy định pháp luật Việt Nam về xuất nhập cảnh và công tác đảm bảo an ninh, trật tự hoạt động du lịch của người nước ngoài trên địa bàn. Đồng thời hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật tại các cơ sở lưu trú du lịch về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài vào du lịch trên địa bàn.

### **Điều 8. Quản lý người nước ngoài thăm thân, giải quyết việc riêng, kết hôn có yếu tố nước ngoài.**

#### **1. Công an tỉnh.**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tốt các quy định của pháp luật có liên quan đối với người nước ngoài thăm thân, kết hôn giải quyết việc riêng.

b) Chủ động làm tốt công tác nắm tình hình, phát hiện, kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam đối với người nước ngoài vào thăm thân, giải quyết việc riêng.

c) Cấp thị thực, gia hạn tạm trú, cấp giấy phép vào khu vực cấm.

#### **2. Sở Tư pháp.**

a) Chủ trì, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ xin đăng ký kết hôn, nhận con nuôi có yếu tố nước ngoài; phối hợp với Công an tỉnh xác minh những vấn đề có liên quan đến người nước ngoài; tham mưu cơ quan có thẩm quyền quyết định việc đăng ký kết hôn, nhận con nuôi có yếu tố nước ngoài theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về kết hôn có yếu tố nước ngoài.

#### **3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.**

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài thăm thân, giải quyết việc riêng, kết hôn có yếu tố nước ngoài. Trong thời hạn 12 giờ kể từ khi phát hiện người nước ngoài bị tai nạn, tử vong... phải thông báo cho Phòng Ngoại vụ biết để báo cáo với cơ quan chức năng của Bộ Ngoại giao thông báo cho nước mà người đó là công dân.

### **Điều 9. Phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn các hoạt động xâm phạm an ninh, trật tự của người nước ngoài cư trú, hoạt động tại Bắc Kạn.**

#### **1. Công an tỉnh.**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nắm, quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi xâm phạm an ninh, trật tự và các hoạt động vi phạm pháp luật của người

nước ngoài theo quy định của pháp luật, đảm bảo các yêu cầu chính trị, pháp luật, đối ngoại.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các quy định về đảm bảo an ninh, trật tự để nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân về công tác quản lý người nước ngoài.

c) Thông báo về phương thức, thủ đoạn vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài để các đơn vị chủ động phối hợp phòng ngừa, phát hiện và xử lý.

## **2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.**

a) Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị mình chấp hành nghiêm túc các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật Nhà nước, quy định về quan hệ, tiếp xúc, làm việc với người nước ngoài.

b) Xây dựng, bổ sung, sửa đổi nội quy, quy chế làm việc, quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước, quy chế quan hệ, tiếp xúc, làm việc với người nước ngoài. Phối hợp với Công an tỉnh phát động phong trào Toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc trong cơ quan, đơn vị nhằm phục vụ công tác quản lý Nhà nước về an ninh, trật tự phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động vi phạm pháp luật của người nước ngoài.

c) Trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh những thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của người nước ngoài đến làm việc tại các đơn vị thuộc quyền quản lý (nhân sự, nội dung, thời gian, chương trình làm việc, đặc biệt là những dấu hiệu nghi vấn liên quan đến an ninh, trật tự,...); phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an trong điều tra, xác minh, làm rõ các vụ, việc xảy ra có liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của người nước ngoài.

## **Điều 10. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Bắc Kạn.**

### **1. Công an tỉnh.**

a) Chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xử lý theo quy định của pháp luật đối với các vụ, việc vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam xảy ra trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

### **2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.**

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý lao động nước ngoài làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, sử dụng lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Phòng ngoại vụ giải quyết theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp người nước ngoài vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú trên địa bàn tỉnh.

### **3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

### **Điều 11. Thống kê Nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài.**

#### **1. Công an tỉnh.**

a) Chủ trì thực hiện thống kê Nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh và báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, thống kê, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

#### **2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thống kê số liệu người nước ngoài vào cư trú, hoạt động tại địa phương theo đề nghị của Công an tỉnh.

## **CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 12. Hiệu lực thi hành.**

Quy chế này có hiệu lực từ ngày    tháng    năm 2019.

### **Điều 13. Trách nhiệm thi hành.**

1. Công an tỉnh, phòng Ngoại vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Thường trực giải quyết các vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện của các cấp, các ngành; báo cáo, đề xuất Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề vướng mắc, vượt thẩm quyền.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí hàng năm để thực hiện việc quản lý cư trú, đi lại của người nước ngoài tại địa phương theo Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày

24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc nội dung của Quy chế này.

#### **Chương IV** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 14. Chế độ thông tin báo.**

1. Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ, chủ động tổ chức phối hợp và triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách đảm bảo chất lượng hiệu quả. Thủ trưởng các đơn vị phát huy trách nhiệm người đứng đầu, nếu đơn vị mình có vi phạm trong thực hiện quy chế thì bị xử lý theo quy định từ hình thức kiểm điểm rút kinh nghiệm đến kỷ luật. Định kỳ hàng năm (trước ngày 16/11) có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (qua Công an tỉnh).

2. Công an tỉnh Bắc Kạn là đơn vị đầu mối, có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trao đổi với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**CHỦ TỊCH**

**Lý Thái Hải**